TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦN GIUỘC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 20-3-2019
"V/v tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Võ Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Mé
2. Bà Trần Kim Tuyền

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Thị Thùy Linh, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Ngày 20 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 609/2018/TLST–HNGĐ, ngày 25 tháng 12 năm 2018 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2019/QĐXX-ST ngày 25 tháng 02 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Xa Thị Kim H, sinh năm 1983, cư trú tại: Quốc lộ 50, tổ 5, khu phố X, thị trấn G, huyện C, tỉnh Long An, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Huỳnh Tấn K, sinh năm 1981, cư trú tại: tổ 2, khu phố X, thị trấn G, huyện C, tỉnh Long An, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 29 tháng 10 năm 2018 cũng như quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Xa Thị Kim H trình bày: Chị và bị đơn là anh Huỳnh Tấn K chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 2007, đến nay chưa đăng ký kết hôn. Cuộc sống chung giữa chị với anh K hạnh phúc được khoảng 03 năm, sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị không cùng quan điểm, bên cạnh đó anh K không chung thủy với chị. Chị và anh K sống ly thân từ giữa năm 2018. Nay chị xét thấy chị không còn tình cảm với anh K nên chị yêu cầu ly hôn với anh K. Về con chung: chị và anh K có 01 người con chung là Huỳnh Tấn P, sinh ngày 29/3/2009, hiện đang sống với chị. Sau khi ly hôn, chị yêu cầu nuôi con chung, chị không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Huỳnh Tấn K đã được Tòa án cấp, tống đạt Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên hòa giải nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Mặt khác, Tòa án cũng đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai tham gia phiên tòa nhưng anh K vẫn không đến tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thẩm quyền của Tòa án và quan hệ pháp luật tranh chấp: Căn cứ vào nơi cư trú và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Xa Thị Kim H đối với bị đơn anh Huỳnh Tấn K, xét vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh

Long An và quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp ly hôn căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 các Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Nguyên đơn chị Xa Thị Kim H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn chị H.

[3] Bị đơn anh Huỳnh Tấn K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do, căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn anh K.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn chị Xa Thị Kim H đối với bị đơn anh Huỳnh Tấn K: Chị H và anh K chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2007, đến nay không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Cuộc sống chung giữa chị H và anh K hạnh phúc được 03 năm, sau đó phát sinh mâu thuẫn và sống xa nhau từ giữa năm 2018 đến nay. Nay chị H xét thấy không còn tình cảm với anh K nên khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh K nhưng giữa chị H và anh K không đăng ký kết hôn. Tại khoản 1 Điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: *"Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng"* và tại khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: "*Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Luật này"*. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị H và anh K.

[5] Về con chung: Chị H và anh K có 01 người con chung là Huỳnh Tấn P, sinh ngày 29/3/2009. Hiện cháu Phát do chị H trực tiếp nuôi dưỡng, cháu Phát có nguyện vọng muốn sống với chị H, chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, còn anh K không có ý kiến gì. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, xét thấy yêu cầu được nuôi con của chị H là chính đáng và phù hợp pháp luật nên chấp nhận. Giao người con chung Huỳnh Tấn Phát cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, do chị H tự nguyện không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Tài sản chung và nợ chung: Chị H trình bày chị và anh K không có tài sản chung, nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 các Điều 35, 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53, các Điều 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Xa Thị Kim H và anh Huỳnh Tấn K.

Về nuôi con chung: Giao 01 người con chung là Huỳnh Tấn P, sinh ngày 29/3/2009 cho chị Xa Thị Kim H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Xa Thị Kim H không yêu cầu anh Huỳnh Tấn K cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về án phí: Chị Xa Thị Kim H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0009581 ngày 25/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, chị H đã nộp đủ tiền án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- UBND thị trấn Cần Giuộc;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Võ Thị Minh Hiệp

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Minh Hiệp

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Minh Hiệp